

BẢNG ĐIỂM TỔNG HỢP LỚP TXD23B
HỌC KỲ I NĂM HỌC 2024-2025

STT	MSHS	Họ và tên		Ngày sinh	Kết cấu bê tông cốt thép(2)	Trắc địa(2)	Xây gạch(3)	Trát láng(4)	Kỹ thuật ván khuôn, giàn giáo, cốt thép(3)	Điểm TB	Xếp loại
01	2355802014736	Hồ Bảo	Duy	18/01/2008	6.3	6.7	7.1	7.0	7.8	7.1	Khá
02	2355802014739	Nguyễn Thiên	Đạt	16/06/2007	7.7	8.8	8.4	8.5	8.9	8.5	Giỏi
03	2355802014743	Phạm Thanh Hùng	Em	06/08/1982	7.3	5.5	6.2	6.6	7.1	6.6	Trung bình
04	2355802014746	Nguyễn Minh	Khang	14/09/2008	7.1	6.4	6.9	6.9	7.6	7.0	Khá
05	2355802014747	Ngô Quốc	Luân	05/05/2008	7.2	7.5	7.1	7.5	7.9	7.5	Khá
06	2355802014749	Cao Thành	Nghĩa	24/08/2008	6.4	6.3	6.6	6.9	7.2	6.7	Trung bình
07	2355802014751	Nguyễn Thành	Nghĩa	01/08/2004	7.4	8.4	8.1	7.8	8.1	8.0	Giỏi
08	2355802014752	Nguyễn Triệu Thành	Nhân	23/08/2008	7.3	6.1	6.8	7.5	7.4	7.1	Khá
09	2355802014753	Nguyễn Văn	Phú	28/11/2008	7.3	7.3	7.7	7.3	7.4	7.4	Khá
10	2355802014754	Huỳnh Bảo	Phúc	12/11/2008	7.6	7.5	6.6	7.0	7.5	7.2	Khá
11	2355802014757	Nguyễn Phúc	Thịnh	15/12/2008	7.6	7.1	7.9	7.5	7.8	7.6	Khá
12	2355802014758	Trương Hòa	Thịnh	31/07/2008	6.9	7.0	7.2	7.1	7.2	7.1	Khá
13	2355802014759	Dương Văn	Thọ	10/03/1991	7.7	5.8	6.2	6.6	6.5	6.5	Trung bình
14	2355802014760	Nguyễn Phước	Thông	16/03/2008	6.5	6.2	6.3	6.9	7.3	6.7	Trung bình
15	2355802014761	Quách Tuấn	Thuận	21/10/2008	7.2	6.9	6.3	7.0	7.2	6.9	Trung bình
16	2355802014763	Nguyễn Hữu	Tĩnh	01/09/2008	7.4	5.8	7.9	7.2	7.1	7.2	Khá
17	2355802014765	Võ Trần Việt	Tuyền	11/06/2008	8.2	6.8	8.0	7.5	7.3	7.6	Khá
18	2355802014767	Nguyễn Quốc	Việt	18/03/2008	6.6	6.5	6.3	7.0	7.3	6.8	Trung bình
19	2355802014768	Nguyễn Trung	Vĩnh	13/10/2008	5.8	7.0	7.8	7.5	8.2	7.4	Khá

TL. HIỆU TRƯỞNG
TP. Đào tạo

Châu Đốc, ngày 06 tháng 01 năm 2025
Người lập bảng

Ths. Trần Thanh Dũng

Trần Quốc Thái